TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:43/2023/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 09 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 339/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị D, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm C, xã D, huyện D, Nghệ An.

- Bị đơn: anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm C, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị D và anh Nguyễn Công Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao con chung Nguyễn Hữu Tiến Đ1, sinh ngày 05/6/2016 và Nguyễn Thị Minh S, sinh ngày 20/01/2018 cho chị Lê Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến lúc trưởng thành. Anh Nguyễn Công Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/2 con kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Nguyễn Công Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh Nguyễn Công Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đ.

Chị Lê Thị D cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Lê Thị D thỏa thuận chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị D được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), trả lại cho chị D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002030 ngày 07 tháng 11 năm 2022. Anh Đ phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm thi hành trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA dân sự huyện Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Đức Thúy